

Số: 6180 /BKHT-QLQH

V/v tổng kết đánh giá công tác xây
dựng và quản lý quy hoạch

Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2014

Kính gửi:

- Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện nhiệm vụ Chính phủ giao tại Nghị quyết số 64/NQ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ; Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị các Bộ, Cơ quan ngang Bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổng kết, đánh giá về công tác xây dựng và quản lý quy hoạch thuộc chức năng quản lý; đồng thời đề xuất, kiến nghị những giải pháp nhằm khắc phục những hạn chế, nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác quy hoạch trong thời gian tới. Báo cáo tổng kết, đánh giá gồm những nội dung chính như sau:

I. Về xây dựng quy hoạch:

1. Tổng kết, đánh giá về số lượng, chất lượng các quy hoạch đã được phê duyệt; mức độ đáp ứng yêu cầu quản lý; tác dụng của các quy hoạch đối với phát triển ngành lĩnh vực của các Bộ, cơ quan ngang Bộ và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; sự liên kết khớp nối giữa các loại quy hoạch ở cấp quốc gia, cấp vùng, cấp tỉnh; sự phù hợp và sự chông chéo, mâu thuẫn giữa các loại quy hoạch trên địa bàn.

2. Tổng hợp danh mục các dự án quy hoạch đã và đang triển khai cho thời kỳ đến năm 2020 thuộc thẩm quyền (*Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu; quy hoạch sử dụng đất; quy hoạch xây dựng; quy hoạch đô thị; quy hoạch xây dựng nông thôn mới*) theo các mẫu biểu gồm:

- Tổng hợp danh mục dự án quy hoạch cho thời kỳ đến năm 2020 đã được lập và được cấp có thẩm quyền phê duyệt đến hết tháng 8/2014 (thống kê theo biểu mẫu số 1 kèm theo công văn này).

- Tổng hợp danh mục dự án quy hoạch đang triển khai lập hoặc đang trình cấp có thẩm quyền phê duyệt (thống kê theo biểu mẫu số 2 kèm theo công văn này).

- Danh mục những quy hoạch cần lập theo yêu cầu của pháp luật (Biểu mẫu số 3 kèm theo công văn này) .

- Danh mục các văn bản quy định và hướng dẫn về công tác quy hoạch do

Ủy ban nhân cấp tỉnh, các Bộ, cơ quan ngang Bộ ban hành (Biểu mẫu số 5 kèm theo công văn này).

II. Về quản lý quy hoạch

1. Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về công tác quy hoạch:

- Tổng kết, đánh giá về quy trình lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch của Bộ, cơ quan ngang Bộ và địa phương.

- Tổng kết, đánh giá về xây dựng, phân bổ và sử dụng kinh phí cho việc lập quy hoạch; về đơn giá định mức cho việc lập quy hoạch.

- Tổng kết, đánh giá sự bất cập và những vướng mắc trong quá trình áp dụng các văn bản quy phạm liên quan về công tác lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch; những ưu điểm và hạn chế của cơ chế phân công và phân cấp trong quản lý quy hoạch.

2. Tổng kết, đánh giá chung về chất lượng quy hoạch đã được phê duyệt; việc phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình lập quy hoạch nhằm nâng cao chất lượng và tính thống nhất giữa các loại quy hoạch.

3. Tổng kết, đánh giá về việc xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật và các quy định của Bộ, cơ quan ngang Bộ và địa phương về công tác quy hoạch (tính thống nhất, đồng bộ trong các văn bản quy định về quy hoạch).

4. Tổng kết, đánh giá về kết quả triển khai thực hiện các quy hoạch đã được phê duyệt: đánh giá việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; việc đầu tư và triển khai các chương trình, dự án hàng năm so với quy hoạch đã được phê duyệt.

5. Tổng kết, đánh giá công tác kiểm tra, giám sát thực hiện quy hoạch của các Bộ, cơ quan ngang Bộ và địa phương và tình hình xử lý các vi phạm về công tác quy hoạch.

6. Những hạn chế, nguyên nhân của những hạn chế (tập trung vào phân tích nguyên nhân của những hạn chế để kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả quy hoạch).


III. Đề xuất, kiến nghị

1. Đề xuất triển khai rà soát, điều chỉnh hoặc lập mới một số quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực đã được phê duyệt nhưng không còn phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội cấp Vùng, cấp Tỉnh đến năm 2020 (thông kê theo biểu mẫu số 4 kèm theo công văn này).


2. Đề xuất việc ban hành cơ chế, chính sách nhằm tạo hành lang pháp lý


thống nhất về công tác lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch; về xây dựng, phân bổ và sử dụng kinh phí cho công tác quy hoạch; về đơn giá, định mức cho việc lập quy hoạch.

3. Giải pháp để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quy hoạch (*thống nhất cơ quan đầu mối quản lý về quy hoạch; đổi mới nội dung và phương pháp lập quy hoạch,...*).

Đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiến hành tổng kết, đánh giá công tác xây dựng và quản lý quy hoạch thuộc chức năng quản lý và báo cáo bằng văn bản gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 30 tháng 9 năm 2014 để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ (file mềm gửi về qlqh@mpi.gov.vn)./ 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (đề b/c);
- Lưu : VT, QLQH. 


BỘ TRƯỞNG

Bùi Quang Vinh

Biểu mẫu số 1

**TỔNG HỢP DANH MỤC DỰ ÁN QUY HOẠCH CHO THỜI KỲ ĐẾN NĂM 2020
ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT ĐẾN HẾT THÁNG 8/2014**

STT	Tên dự án quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch (Dự án QH, ĐCQH)	Căn cứ pháp lý lập quy hoạch	Cấp phê duyệt	Số quyết định phê duyệt	Số lần điều chỉnh quy hoạch (kể từ khi được phê duyệt)	Kinh phí đã thanh toán (Triệu đồng)
1	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội cấp tỉnh, huyện đến năm 2020					
-						
2	Quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu					
-						
-						
3	Quy hoạch sử dụng đất					
-						
-						
4	QH xây dựng, QH đô thị					
-						
-						
5	Quy hoạch xây dựng nông thôn mới					
-						
	TỔNG CỘNG					

Ghi chú: Trong cột căn cứ pháp lý lập quy hoạch, đề nghị ghi rõ quy hoạch được lập theo quy định tại văn bản nào (ví dụ như Nghị định số 92/2006/NĐ-CP, thông tư hoặc văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành).

Biểu mẫu số 2

TỔNG HỢP DANH MỤC DỰ ÁN QUY HOẠCH ĐANG LẬP, CHƯA ĐƯỢC PHÊ DUYỆT

STT	Tên dự án quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch (Dự án QH, ĐCQH)	Căn cứ pháp lý lập quy hoạch	Thời gian bắt đầu – kết thúc	Thời kỳ quy hoạch	Cấp phê duyệt	Dự toán được duyệt (Triệu đồng)	KH vốn đã giao đến hết năm 2014 (Triệu đồng)
1	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội cấp tỉnh, huyện đến năm 2020						
-							
2	Quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu						
-							
-							
3	Quy hoạch sử dụng đất						
-							
-							
4	QH xây dựng, QH đô thị						
-							
-							
5	Quy hoạch xây dựng nông thôn mới						
-							
TỔNG CỘNG							

Ghi chú: Trong cột căn cứ pháp lý lập quy hoạch, đề nghị ghi rõ quy hoạch được lập theo quy định tại văn bản nào (ví dụ như Nghị định số 92/2006/NĐ-CP, thông tư hoặc văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành).

DANH MỤC NHỮNG QUY HOẠCH CẦN LẬP THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT

TT	Tên quy hoạch	Căn cứ pháp lý	Đánh giá kiểm chứng qua thực tế về vai trò quy hoạch trong quản lý phát triển kinh tế - xã hội địa phương, phát triển ngành, lĩnh vực trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa										
			Làm cơ sở xây dựng chính sách phát triển		Làm cơ sở chỉ đạo, điều hành thông qua ban hành các biện pháp hành chính		Làm cơ sở xác định khu vực thực hiện đầu tư và thu hút đầu tư		Làm cơ sở xác định loại hình sản xuất và quy mô đầu tư		Làm cơ sở xây dựng kế hoạch 5 năm, hàng năm		
			Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	
I	Quy hoạch tổng thể phát triển KT XH												
-													
-													
II	Quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu												
-													
-												
III	Quy hoạch sử dụng đất												
-													

-	...											
IV	QH xây dựng, QH đô thị											
-												
-											
V	Quy hoạch xây dựng nông thôn mới											
-												
-											

Ghi chú: Cột 4: Ghi rõ số hiệu văn bản quy phạm pháp luật quy định việc lập, thẩm định, phê duyệt (Luật, Nghị định, Thông tư, Quyết định, các văn bản chỉ đạo cụ thể (nếu có)). Từ cột 4 đến cột 13 đánh dấu (+) vào cột lựa chọn

Biểu mẫu số 4**TÓNG HỢP DANH MỤC DỰ ÁN QUY HOẠCH CHO THỜI KỲ ĐẾN NĂM 2020 CẦN ĐIỀU CHỈNH HOẶC LẬP MỚI**

STT	Tên dự án quy hoạch điều chỉnh hoặc lập mới	Căn cứ pháp lý điều chỉnh hoặc lập mới quy hoạch	Cấp phê duyệt QH	Thời gian dự kiến lập	Thời gian phê duyệt (dự kiến)	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)
-						
-						
-						
-						
-						
-						
-						
-						
	TỔNG CỘNG					

Ghi chú: Trong cột căn cứ pháp lý điều chỉnh hoặc lập mới quy hoạch, đề nghị ghi rõ quy hoạch được lập theo quy định tại văn bản nào (ví dụ như Nghị định số 92/2006/NĐ-CP, thông tư hoặc văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành).

Biểu mẫu số 5

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN QUY ĐỊNH VÀ HƯỚNG DẪN VỀ QUY HOẠCH ĐÃ BAN HÀNH, CÒN HIỆU LỰC

TT	Trích yếu nội dung văn bản	Số hiệu văn bản	Ngày, tháng, năm ban hành
1			
2			
3			
4			
...			